

**TÒA ÁNNHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày 24/02/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Hải

Nghề nghiệp: Hưu trí

Ông Vũ Anh Chi

Nghề nghiệp: Hưu trí

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn V Hà - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2021/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh năm: 1991; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Xuân B, xã Nam S, huyện S, thành phố H; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Lâm và bà Lê Thị Thanh Thủy; Tiền án, tiền sự: Không có; Vợ: Nguyễn Thu Thắng; Có 02 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015). Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Bị hại: Chị Đỗ Thị H, sinh năm: 1981. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 14, ngõ H, Khu tập thể X361, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 27/11/2020, Nguyễn Văn V là công nhân làm việc ở kho hàng của Công ty trách nhiệm hữu hạn Honest V Nam thuộc Khu công nghiệp Nội Bài, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đến công ty để làm việc. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày, khi xe ô tô chở hàng đến kho, V đi đến phòng làm việc của Công ty để lấy máy ảnh chụp xe cùng hàng hóa. Khi vào phòng làm việc, V nhìn thấy tại vị trí ghế ngồi của chị Đỗ Thị Huệ, sinh năm 1981, trú tại số 14 ngõ H, Khu tập thể X361, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, là Phó Tổng giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn Honest V Nam có 01 chiếc túi xách màu hồng. Lúc này, V nảy sinh ý định trộm cắp tài sản là tiền ở bên trong chiếc túi xách đó nhưng do trong phòng làm việc vẫn còn nhiều người, nên V tiếp tục lấy máy ảnh rồi đi xuống kho làm việc. Đến khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi ăn trưa xong, V nhìn thấy chị Huệ vẫn đang ngồi ăn tại phòng ăn của Công ty nên đã quay lại phòng làm việc để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi đến phòng làm việc của chị H, V thấy trong phòng không có ai và thấy chiếc túi xách màu hồng của chị Huệ đang để trên ghế. Lúc này, V liền tiến lại gần mở túi xách lấy ra 01 chiếc ví màu đen rồi V tiếp tục mở chiếc ví màu đen thì thấy bên trong có tiền và V lấy 05 tờ tiền đều có mệnh giá 500.000 (năm trăm nghìn) đồng rồi đặt xuống nền nhà. V đóng chiếc ví lại rồi để lại chiếc ví vào bên trong chiếc túi xách màu hồng trên. Sau đó, V cầm số tiền vừa lấy được cất vào trong túi quần rồi đi xuống khu vực nghỉ trưa của công nhân Công ty. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, chị Huệ kiểm tra ví thì phát hiện mất số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút, Công ty triệu tập các công nhân lên phòng làm việc để kiểm tra dữ liệu camera an ninh, V nhận ra hành vi trộm cắp tài sản của mình bị phát hiện nên đã tự nguyện nộp lại số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng trả cho chị Huệ.

Bị hại: Chị Đỗ Thị H có lời khai: Ngày 27/11/2020 tại phòng làm việc của chị, Nguyễn Văn V đã trộm cắp của chị số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng, ngoài ra chị không bị mất cũng không bị hư hỏng tài sản gì. Đối với những người khác trong Công ty bị mất tiền khi nào, bao nhiêu chị không rõ. Về dân sự chị đã nhận được số tiền do V trả lại chị không có yêu cầu gì, về hình sự chị đề nghị cơ quan pháp luật xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho V.

Quá trình điều tra chị Đỗ Thị Láng, chị Nguyễn Thị Dung, chị Nguyễn Thị Minh Quyết đều là nhân viên Công ty trách nhiệm hữu hạn Honest V Nam có đơn tường trình và lời khai: Chị Láng khai khoảng tháng 6/2020 chị bị mất số tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng; chị Dung khai khoảng giữa tháng 6/2020 chị bị mất số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng; chị Quyết khai khoảng hơn một năm trước ngày chị H bị mất tiền chị cũng bị mất 500.000 (năm

trăm nghìn) đồng. Tuy nhiên cả chị Láng, chị Dung, chị Quyết đều không biết bị mất tiền ở đâu, ai lấy, các chị đều không có yêu cầu đề nghị gì về số tiền trên.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 12/CT - VKS ngày 08/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố Nguyễn Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điều 65; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn V từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Do

đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 27/11/2020, Nguyễn Văn V đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng của chị Đỗ Thị H để trong chiếc túi xách màu hồng tại văn phòng của Công ty trách nhiệm hữu hạn Honest V Nam thuộc khu công nghiệp Nội Bài, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn V đã phạm tội Trộm cắp tài sản vi phạm khoản 1 của Điều 173 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Nguyễn Văn V về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do đó việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Bộ luật hình sự quy định.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự như đã nêu trên; căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo mà cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời thể hiện nguyên tắc xử lý khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt: **Nguyễn Văn V** 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu án phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- Trại tạm giam số I Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THA dân sự huyện Sóc Sơn;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Mậu Trường